

'TSB & TCSB' Series - Sugar Industry Application

- More durable components
- Extended service life
- In built thrust bearing
- Heavy duty application
- Hard rolling of tubes



'TSB' Tube Expander

TUBE SIZE		Min I.D. Tool Enters		Max Expansion of Tool		TUBE EXPANDER MODEL			Spare Roller	Spare Mandrel	
						Plate Thickness mm (inch)					
O.D inch	THK bwg	mm	inch	mm	inch	31.75 (1.25)	38.1 (1.5)	50.8 (2.0)	Mdel	Mdel	
Tube Sheet Thickness Codes>						A	B	C			
1.1/2	11 - 12	29.0	1.141	31.9	1.256	TSB-00A	TSB-00B	TSB-00C	TSBR-1A, 1B, 1C	TSBM-1	1/2 ☑
	13 - 14	32.5	1.279	36.0	1.417	TSB-0A	TSB-0B	TSB-0C	TSBR-2A, 2B, 2C	TSBM-2	
	15 - 16	33.5	1.319	37.2	1.465	TSB-1A	TSB-1B	TSB-1C	TSBR-3A, 3B, 3C		
1.3/4	9 - 10	35.2	1.386	39.1	1.539	TSB-2A	TSB-2B	TSB-2C	TSBR-3A, 3B, 3C	TSBM-3	3/4 ☑
	11 - 12	36.5	1.437	40.5	1.594	TSB-3A	TSB-3B	TSB-3C	TSBR-4A, 4B, 4C		
	13 - 14	38.1	1.500	42.7	1.681	TSB-4A	TSB-4B	TSB-4C	TSBR-5A, 5B, 5C		
	15 - 16	39.1	1.539	44.2	1.740	TSB-5A	TSB-5B	TSB-5C	TSBR-4A, 4B, 4C	TSBM-4	
2	7 - 8	41.3	1.626	46.7	1.838	TSB-6A	TSB-6B	TSB-6C	TSBR-5A, 5B, 5C		3/4 ☑
	9 - 10	42.8	1.685	48.3	1.901	TSB-7A	TSB-7B	TSB-7C	TSBR-6A, 6B, 6C		
	11 - 13	44.4	1.748	49.7	1.957	TSB-8A	TSB-8B	TSB-8C	TSBR-6A, 6B, 6C	TSBM-5	
	14 - 16	46.0	1.811	52.3	2.055	TSB-9A	TSB-9B	TSB-9C	TSBR-7A, 7B, 7C		
2.1/4	9 - 10	47.6	1.874	53.8	2.118	TSB-10A	TSB-10B	TSB-10C	TSBR-8A, 8B, 8C		3/4 ☑
	11 - 13	49.2	1.937	55.4	2.181	TSB-11A	TSB-11B	TSB-11C	TSBR-9A, 9B, 9C		
	14 - 16	50.7	1.996	57.8	2.275	TSB-12A	TSB-12B	TSB-12C	TSBR-8A, 8B, 8C	TSBM-6	
2.1/2	9 - 10	54.9	2.161	61.0	2.401	TSB-13A	TSB-13B	TSB-13C	TSBR-10A, 10B, 10C		